

Số: 19/KH-CVL

Cần Thơ, ngày 10 tháng 02 năm 2020

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN
GIAI ĐOẠN 2020-2025 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

Trường THPT Châu Văn Liêm là 1 trong 2 trường lớn và lâu năm nhất của vùng Đồng bằng sông Cửu Long, được thành lập từ năm 1917 mang tên Collège Cần Thơ. Năm 1945 đổi tên thành Trường Trung học Phan Thanh Giản. Sau 30/4/1975 trường mang tên Trường Phổ thông cấp 3 Thành phố Cần Thơ, đến tháng 11/1985 trường được mang tên Liệt sĩ Châu Văn Liêm (1902-1930) - người học sinh thế hệ đầu tiên của trường đã tham gia cách mạng, từng giữ chức vụ Bí thư Ban Lâm thời An Nam Cộng Sản Đảng, là một trong 7 đại biểu tham gia hội nghị hợp nhất để thành lập Đảng Cộng Sản Việt Nam.

Kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2015-2020, tầm nhìn đến năm 2025 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu để trường THPT Châu Văn Liêm phát triển bền vững, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của địa phương. Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường xây dựng được căn cứ vào Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 29- NQ/ TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám BCH TW khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa hiện đại hóa , Nghị quyết đại hội đại biểu lần thứ XIII của Thành ủy Cần Thơ, Nghị quyết lần thứ XII của Quận ủy Ninh Kiều (2015-2020), Nghị quyết của Đảng ủy trường THPT Châu Văn Liêm (2015-2020). Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện chủ trương về đổi mới giáo dục phổ thông của Bộ GD&ĐT

I. TÌNH HÌNH CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Thực trạng: năm học 2019-2020

1.1. Mạng lưới trường lớp, qui mô học sinh:

Thời điểm	Toàn trường	Khối 10	Khối 11	Khối 12	Ghi chú
Đầu năm	1598	527	544	527	
Cuối HK I	1596	528	542	526	
Cuối HK II	1593	526	542	526	

- Số học sinh giảm so với đầu năm học là: 05

- Số học sinh nghỉ học: 01

- Số học sinh chuyển đi: 08 chuyển đến: 02

1.2. *Kết quả tuyển sinh đầu cấp năm 2019-2020*: Chỉ tiêu, địa bàn tuyển sinh

- Chỉ tiêu được giao: 520

- Tuyển sinh được: **558**

- Tỷ lệ tuyển sinh: **558/520 (tỷ lệ 107 %)**

- Địa bàn: **Tất cả các phường trên địa bàn quận Ninh Kiều**

1.3. *Chất lượng giáo dục (Kèm theo phụ lục 1)*

1.4. *Tình hình phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ QLGD*:

- Tổng số: **101./ 66** nữ (Đảng viên: 47/ **32** nữ, dự bị: **01**).

- Cán bộ quản lý: **04/02** nữ.

- Giáo viên THPT: 87/ **56** nữ.

- Nhân viên: **11/ 08** nữ.

1.4. *Kết quả đầu tư CSVC, trang thiết bị phục vụ dạy học*:

- Trường được xây dựng mới, đứ vào sử dụng giai đoạn 1, từ 03/2019. Bàn giao chính thức 26/12/2020.

- Trường được cung cấp các thiết bị theo dự án xây trường mới

1.5. *Tình hình thực hiện các chính sách đối với giáo viên, học sinh*:

- Đối với học sinh:

+ Số học sinh miễn học phí là: **25** học sinh. (Sở GD&ĐT cấp bù kinh phí)

+ Số học sinh được giảm học phí: **04** học sinh. (Sở GD&ĐT cấp bù kinh phí)

+ Số học sinh được hỗ trợ chi phí học tập là: **01** HS. (Sở GD&ĐT cấp)

- Đối với giáo viên: Thực hiện chế độ trợ cấp thâm niên nghề cho **78** GV. Giải quyết chế độ nghỉ hưu cho **05** CB- GV theo quy định. Chi trả phụ cấp ưu đãi cho **95** giáo viên.

2. Nhận định tổng quát về thực trạng:

2.1. Về sử dụng kinh phí:

- Kinh phí cấp tạm đủ, kinh phí chia tăng thu nhập không nhiều.

- Chi tăng quy mô giờ buổi cho giáo viên mỗi năm trên **554** triệu, bình quân **62** triệu/tháng

- Phân công nhiệm vụ hợp lý: Giáo viên lớn tuổi, lương cao, dạy không đủ tiết quy định; giáo viên kiêm nhiệm nhiều tiết làm tăng quy mô giờ buổi.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách cho CB-GV-HS.

- Thu, chi theo quy định của Sở GD&ĐT, Sở Tài chính, ... thực hiện chứng từ sổ sách theo Luật Kế toán.

2.2 Về chất lượng giáo dục:

a/ Về xếp loại hạnh kiểm: Năm học 2018 - 2019

Hạnh kiểm	Số HS	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu
Khối 10	547	537 (98,17%)	537 (98,17%)	01 (0,18%)	0
Khối 11	529	513 (96,98%)	537 (98,17%)	04 (0,76%)	0
Khối 12	507	505 (99,61%)	537 (98,17%)	0	0
Tổng cộng	1583	1555 (98,23%)	537 (98,17%)	05 (0,32%)	0

* Nguyên nhân:

- Tác động của môi trường xung quanh.
- Một số cha mẹ học sinh không hợp tác trong việc giáo dục học sinh cá biệt
- Một số giáo viên chủ nhiệm chưa có kinh nghiệm và các giải pháp giáo dục đạo đức học sinh một cách triệt để; Chưa sâu sát lớp, chưa quan tâm đến lớp.

b/ Về học lực:

Học lực	Số HS	Giỏi	Khá	Trung bình	Yếu
Khối 10	547	197 (36,0%)	318 (58,1%)	32 (5,85%)	
Khối 11	529	217 (41,0%)	277 (52,4%)	35 (6,62%)	
Khối 12	507	207 (40,8%)	295 (58,2%)	05 (0,99%)	
Tổng cộng	1583	621 (39,2%)	890 (56,2%)	72 (4,55%)	

Năm học 2018 - 2019: Tỷ lệ đỗ đại học vẫn đạt mức cao trên **90,2 %**. Số lượng học sinh khối 12 đậu thủ khoa các ngành vẫn duy trì khoảng **12** học sinh. Xét về tổng thể về chất lượng học tập của học sinh được duy trì tốt và có phát triển ở lĩnh vực nghiên cứu khoa học kỹ thuật.

* Nguyên nhân giảm chất lượng học tập:

- Chủ trương tuyển sinh theo nguyện vọng của Sở GD&ĐT TP Cần Thơ trong thời gian qua, nhằm phân bổ chất lượng học sinh dần trải, nên chất lượng đầu vào trong 5 năm qua giảm dần.

- Từ năm học 2016-2017 trường di dời học tạm tại Trung tâm dạy nghề hướng nghiệp thành phố Cần Thơ để xây dựng mới nên một số hoạt động dạy và học gặp khó khăn: Thiếu sân chơi, sân học thể dục-quốc phòng; thiếu phòng học; thiếu phòng chức năng; việc kiểm tra chung một số môn không thể thực hiện được....

- Học sinh khối 12 có biểu hiện học lệch, để đối phó với các kỳ thi
- Giáo viên chưa đều tay trong việc coi, kiểm tra nên tạo tâm lý y lại.

2.3. Về kết quả đầu tư xây dựng cơ sở vật chất:

* Về đầu tư xây dựng CSVC:

- Lãnh đạo Sở GD&ĐT, lãnh đạo TP. Cần Thơ luôn quan tâm đến việc xây dựng trường. Vấn đề an toàn cho học sinh luôn được quan tâm theo dõi và xử lý kịp thời.

- Trong năm 2016-2017, UBND TP Cần Thơ Sở GD&ĐT TP. Cần Thơ đã đầu tư xây dựng mới theo Quyết định số 3497/QĐ-UBND ngày 16/11/2016 của UBND TP. Cần Thơ và đã được đưa vào sử dụng tạm 40 phòng học từ ngày 04/3/2019.

* Về trang thiết bị:

- Các phòng học được trang bị mới từ nguồn dự án, nguồn xã hội hóa: Bàn ghế giáo viên, học sinh, khẩu hiệu, Tivi...

- Các phòng bộ môn được trang bị khá đầy đủ theo danh mục thiết bị tối thiểu: thực hiện có hiệu quả việc mua sắm bổ sung, bảo trì trang thiết bị phục vụ hoạt động dạy học của các phòng học bộ môn và các và các hoạt động khác trong trường.

1. Điểm mạnh:

Trường THPT Châu Văn Liêm có bề dày truyền thống tốt đẹp để mọi người tự hào, có trách nhiệm giữ gìn, vun đắp và phát huy. Trong quá trình phát triển, thành tích của nhà trường được tiếp tục khẳng định qua các năm học. Năm 2001 được tặng danh hiệu Anh hùng Lao động trong thời kỳ đổi mới. Năm 2005, nhận Huân chương lao động hạng nhì và được công nhận là Trường Trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia, năm 2010 được Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ ra quyết định công nhận kiểm định chất lượng giáo dục Trường THPT Châu Văn Liêm đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3, cấp độ cao nhất của chất lượng kiểm định. Năm 2012, nhận huân chương lao động hạng nhất. Năm 2017, đạt tiêu chuẩn chất lượng kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 1. Năm 2018, được tặng 5 cờ thi đua của Bộ GD&ĐT

Được sự quan tâm chỉ đạo, đầu tư của cấp lãnh đạo trong Thành phố, được các lực lượng xã hội tín nhiệm và ủng hộ. Mọi quan hệ phối hợp giữa các lực lượng giáo dục được phát huy rất tốt. CMHS rất quan tâm đến việc học tập và phát triển toàn diện của học sinh.

Đội ngũ nhà giáo đạt chuẩn, đoàn kết, tâm huyết với nghề, có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy và giáo dục học sinh. Lực lượng đảng viên khá đông, Đảng bộ có 3 chi bộ gắn với các tổ chuyên môn, đủ sức lãnh đạo nhà trường thực hiện tốt các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước. (Phụ lục 1)

Về cơ sở vật chất, nhà trường ở vị trí trung tâm của Quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, khuôn viên rộng lớn - diện tích 16.962m², có 4 tuyến đường bao bọc chung quanh, sân trường có nhiều cây bóng mát, sân chơi thể thao cho học

sinh. Phòng học, phòng thí nghiệm, phòng tin học, các phòng chức năng. (Phụ lục 2)

Chất lượng học sinh đầu vào lớp 10 khá tốt. Kết quả giáo dục học sinh có hiệu quả cao, hàng năm tỉ lệ học sinh tốt nghiệp THPT QG đạt **98%** trở lên, có nhiều năm liên tiếp đạt 100%. Học sinh thi tuyển vào đại học có kết quả khá cao. Kết quả năm sau cao hơn năm trước. (Phụ lục 3)

2. Điểm hạn chế:

Đội ngũ giáo viên lớn tuổi nhiều kinh nghiệm về hưu nhiều, Hàng năm có từ 5 đến 10 giáo viên đến tuổi về hưu, lực lượng giáo viên trẻ cần có thời gian bồi dưỡng để thực hiện nhiệm vụ kế thừa.

Địa bàn tuyển sinh bị giới hạn trong một số phường của Quận Ninh Kiều, chất lượng đầu vào thấp so với 5 năm học trước.

Từ năm học 2010-2011 đến nay, số lượng học sinh giỏi lý thuyết cấp Quốc gia không có. Để duy trì chất lượng phong trào mũi nhọn này cần có sự hỗ trợ ưu tiên về tuyển sinh 10, ưu tiên về tuyển dụng của SGD&ĐT, cần có sự nỗ lực, phân đấu của cả tập thể đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên của nhà trường.

Ngôi trường có tuổi thọ trên **100** năm, nhiều dãy phòng học, phòng chức năng đã hư hỏng. Các phòng bộ môn tạm thời phục vụ theo yêu cầu, nhưng về lâu dài phải được đầu tư theo hướng hiện đại để phục vụ cho việc dạy và học.

Trường ở trung tâm thành phố, chịu tác động của các mặt trái của xã hội, nên việc giáo dục học sinh cũng gặp khó khăn nhất định.

3. Thời cơ:

Có sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, quản lý của chính quyền, vai trò của các đoàn thể nhân dân trong sự nghiệp nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài.

Sự phát triển của công nghệ thông tin và truyền thông sẽ tạo ra nhiều thuận lợi để đổi mới quản lý giáo dục, đổi mới phương pháp, hình thức giáo dục. Quá trình hội nhập quốc tế sâu rộng về giáo dục đang diễn ra ở quy mô toàn cầu tạo cơ hội thuận lợi để tiếp cận với các xu thế mới, những mô hình giáo dục hiện đại.

Đa số cán bộ quản lý, giáo viên có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ tốt; nhiệt tình, trách nhiệm trong công tác; nhiều năm qua nhà trường đã khẳng định thương hiệu, tạo được sự tin nhiệm của học sinh và phụ huynh, ngôi trường trở thành nơi đáng tin cậy để học sinh, phụ huynh chọn lựa để học tiếp bậc trung học phổ thông.

4. Thách thức:

Quản lý giáo dục ngày càng gắn liền với thực hiện dân chủ hóa, từng bước thực hiện cơ chế người học tham gia đánh giá người dạy, giáo viên tham gia đánh giá cán bộ quản lý. Nhà trường phải áp dụng các văn bản đánh giá theo chuẩn về các hoạt động, cơ sở vật chất, nhân sự...

Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học-công nghệ đưa tới những ứng dụng mới trong giáo dục đòi hỏi người quản lý, giáo viên phải có trình độ công nghệ thông tin, ngoại ngữ tương ứng. Chất lượng của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục ngày càng cao để có thể dễ dàng tiếp cận với các phương pháp giáo dục tiên tiến của thế giới.

Hội nhập quốc tế và sự phát triển kinh tế thị trường làm tăng nguy cơ xâm nhập của văn hóa và lối sống không lành mạnh

Cha mẹ học sinh đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của nhà trường.

Cơ quan quản lý cấp trên đòi hỏi chất lượng giáo dục của nhà trường ngày một nâng cao, đáp ứng vị trí nhà trường trung tâm của quận, thành phố.

II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC:

1. Căn cứ pháp lý:

1.1. Văn bản của Quốc Hội, Thủ Tướng chính phủ

- Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về *“Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”* ;

- Nghị quyết 51/2017/QH 14 ngày 21/11/2017 và Nghị quyết 88/2014/QH 13 ngày 28/11/2018 của Quốc Hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

- Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng chính phủ về đẩy mạnh đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

- Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ giáo dục đào tạo về chương trình giáo dục phổ thông năm 2018

1.2. Văn bản của UBND TP Cần Thơ

- Định hướng phát triển GD&ĐT theo tinh thần của chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020, thông qua các nhiệm vụ trọng tâm: tăng cường năng lực dạy và học ngoại ngữ; xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia; quy hoạch nguồn nhân lực; bảo đảm thực hiện các chính sách về phát triển giáo dục, đào tạo; xã hội hóa giáo dục.

- Quyết định số 107/QĐ-UBND ngày 14/1/2015 của UBND TP.Cần Thơ v/v phê duyệt quy hoạch phát triển giáo dục và đào tạo TP.Cần Thơ đến năm 2020, định hướng đến năm 2030

- Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quận Ninh Kiều nhiệm kỳ 2015-2020. Nghị quyết Đại hội đảng viên trường THPT Châu Văn Liêm lần thứ XII, nhiệm kỳ 2015-2020: số 01/NQ-CVL ngày 11/4/2015

- Quyết định số 773/QĐ-UBND ngày 29/3/2019 về việc thành lập Ban chỉ đạo triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới thành phố Cần thơ.

1. Sứ mạng của nhà trường:

Tạo dựng được môi trường học tập thân thiện, có nề nếp, kỷ cương, chất lượng góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao để đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa, công nghiệp hóa của đất nước.

2. Tầm nhìn của nhà trường:

Ngôi trường mơ ước của học sinh, nơi học sinh có cơ hội phát triển tài năng và tư duy sáng tạo; nhà trường có mô hình giáo dục tiên tiến, hiện đại.

3. Hệ thống giá trị của nhà trường:

- Chất lượng
- Trách nhiệm
- Trung thực
- Nhân ái
- Hợp tác

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU, KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu tổng quát:

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện để giữ vững trường đạt chuẩn Quốc gia và đạt cấp độ ba về kiểm định chất lượng giáo dục, nhà trường có mô hình giáo dục ngày càng hiện đại, phù hợp với xu thế phát triển nhanh và bền vững, góp phần cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng nhu cầu phát triển của thành phố Cần Thơ trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế và là thành phố công nghiệp đến năm 2025.

Quản lý và tổ chức hoạt động giáo dục của nhà trường luôn theo định hướng: đi đôi dạy chữ với dạy người, đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện: giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, pháp luật; chất lượng giáo dục văn hóa gắn liền với bồi dưỡng năng lực thực hành, năng lực ngoại ngữ và tin học, năng lực sáng tạo, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tự học và học tập suốt đời,...

Tiếp tục duy trì và phát triển chất lượng việc dạy và học, duy trì các lớp học theo chương trình song ngữ Việt- Pháp, bên cạnh sự phát triển của các lớp Tiếng Anh hệ 10 năm, mở rộng quy mô lớp dạy toán tiếng Anh; thực hiện đề án ngoại ngữ quốc gia; trường điển hình đổi mới

2. Mục tiêu và kế hoạch thực hiện: Có 10 mục tiêu chung và 25 chỉ tiêu cụ thể:

2.1. Tiếp cận giáo dục

- **Mục tiêu 1:** Đẩy mạnh sự phát triển của nhà trường:
 - + Chỉ tiêu 1: Tuyển sinh đầu cấp theo quy định.
 - + Chỉ tiêu 2: Tuyển dụng NV, GV đáp ứng được nhiệm vụ được phân công.
- **Mục tiêu 2:** Tăng cường đầu tư xây dựng CSVC – TBDH:
 - + Chỉ tiêu 3: Xây dựng mới trường THPT Châu Văn Liêm

+ Chỉ tiêu 4: Đề nghị Sở GD&ĐT bổ sung trang thiết bị dạy học theo mô hình trường học mới.

- **Mục tiêu 3:** Hoàn thành công tác phổ cập bậc trung học phổ

+ Chỉ tiêu 5: Góp phần tích cực trong công tác phổ cập giáo dục trung học

- **Mục tiêu 4:** Thực hiện xã hội hoá trong giáo dục. Huy động các nguồn lực cho các hoạt động giáo dục của nhà trường.

2.2. Chất lượng giáo dục

- **Mục tiêu 5:** Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

+ Chỉ tiêu 6: Nâng cao chất lượng các tiết thực hành, sử dụng tốt các thiết bị dạy và học.

+ Chỉ tiêu 7: Đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào hoạt động dạy và học: **100%** giáo viên sử dụng CNTT để giảng dạy.

+ Chỉ tiêu 8: Nâng cao tính chủ động sáng tạo của HS trong học tập.

+ Chỉ tiêu 9: Duy trì thành tích nghiên cứu KHKT của giáo viên và học sinh cấp Quốc gia.

- **Mục tiêu 6:** Xây dựng trường chuẩn quốc gia:

+ Chỉ tiêu 10: Giữ vững danh hiệu trường chuẩn quốc gia, Đạt KĐCLGD

- **Mục tiêu 7:** Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và CBQL.

+ Chỉ tiêu 11: Nâng cao tỷ lệ giáo viên trên chuẩn **40 %**

+ Chỉ tiêu 12; Nâng cao chất lượng chuyên môn

+ Chỉ tiêu 13: Nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ, giáo viên; Có 100% CBQL trường đạt chuẩn về chuyên môn và lý luận chính trị.

+ Chỉ tiêu 14: Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ công tác quy hoạch, bồi dưỡng, đào tạo và quy hoạch cán bộ quản lý theo quy định.

+ Chỉ tiêu 15: Năng lực về công tác tổ chức cán bộ.

- **Mục tiêu 8:** Nâng cao chất lượng, tài liệu giảng dạy

+ Chỉ tiêu 16: Chuẩn bị và thực hiện đúng, đủ nội dung đổi mới chương trình SGK vào năm học 2020- 2021.

+ Chỉ tiêu 17: Trang bị đầy đủ, kịp thời thiết bị dạy học (*Đặc biệt là thiết bị cho các phòng thí nghiệm, phòng bộ môn*)

+ Chỉ tiêu 18: Trường có thư viện, phòng học bộ môn đều đạt chuẩn.

2.3. Quản lý giáo dục:

- **Mục tiêu 9:** Nâng cao năng lực quản lý tài chính:

+ Chỉ tiêu 19: Thực hiện tốt Nghị định 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ ngày 14/02/2015 về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập. Nhằm tăng cường năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị.

+ Chỉ tiêu 20: Thực hiện đầy đủ kịp thời chế độ, chính sách cho CB-GV.

- **Mục tiêu 10:** Nâng cao năng lực quản trị trường học của Hiệu trưởng, gồm 5 năng lực cơ bản:

+ Chỉ tiêu 21: Năng lực quản trị chiến lược phát triển nhà trường.

+ Chỉ tiêu 22: Năng lực quản lý phát triển chương trình giáo dục nhà trường, chương trình môn học.

+ Chỉ tiêu 23: Năng lực quản trị hoạt động dạy học, giáo dục.

+ Chỉ tiêu 24: Năng lực quản trị hoạt động kiểm tra đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh.

+ Chỉ tiêu 25: Năng lực quản trị chất lượng giáo dục cơ sở.

3. Chỉ tiêu cụ thể:

3.1 Chất lượng giáo dục

- Số lớp học không vượt **42** lớp, số học sinh khoảng **1600** học sinh.

- Về chất lượng giáo dục đạt được mỗi năm học

* *Học lực:*

- Học sinh giỏi trên 30%. Học sinh tiên tiến trên 50%

- Học sinh lên lớp (sau thi lên lớp) đạt 100%

- Học sinh giỏi cấp thành phố trên 100 học sinh.

- Học sinh giỏi cấp Quốc gia các loại trên học sinh.

- Tốt nghiệp THPT trên 98%

- Trúng tuyển vào đại học (nguyện vọng 1) từ 90% trở lên.

* *Hạnh kiểm:* trên 99% KH: tốt, khá. Tỷ lệ xếp HK: yếu dưới 0,5%

3.2 Đội ngũ nhà giáo

- Nâng cao năng lực và trình độ chuyên môn của cán bộ quản lý: đảm bảo ít nhất có **40%** trở lên có trình độ sau đại học; 100% được đào tạo quản lý giáo dục và có trình độ trung cấp chính trị trở lên.

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đánh giá khá, giỏi từ **85%** trở lên.

- Đánh giá, xếp loại công chức, viên chức hàng năm theo chuẩn: Tốt và khá trên 95 %.

- Có 100% giáo viên sử dụng thành thạo các phần mềm dạy học, nâng số tiết dạy có ứng dụng công nghệ thông tin trên 15%.

- Đến 2025, có trên **50%** giáo viên có trình độ sau đại học.
- Đảm bảo đủ giáo viên các bộ môn; bồi dưỡng lực lượng giáo viên trẻ để tham gia các Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp thành phố.

3.3 Cơ sở vật chất

- Tích cực tạo dựng môi trường sáng-xanh-sạch-đẹp và an toàn.
- Mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học mới, khuyến khích các tổ chuyên môn tự làm đồ dùng dạy học, nâng cao hiệu quả sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học; phấn đấu đạt giải trong các kì thi do Sở GD&ĐT hay Bộ GD&ĐT tổ chức.
- Đầu tư nâng cấp các khối phòng học và các phòng bộ môn, chức năng theo hướng hiện đại; sân tập thể dục thể thao.....
- Tăng cường công tác xã hội hóa để xây dựng cảnh quang trường học, thiết bị hiện đại để dạy học.

-.....

IV. GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Lãnh đạo và quản lí:

- Nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng ủy, hiệu lực quản lí của lãnh đạo nhà trường; phát huy tính năng động, sáng tạo của tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong nhà trường. Thực hiện cải cách hành chính, các quy định về thực hiện công khai, đảm bảo thực hiện tốt quy chế dân chủ nhằm phát huy trí tuệ, tâm huyết và tiềm lực đội ngũ. Chú trọng công tác kiểm định chất lượng, công tác tự kiểm tra nội bộ trường học.

- Nhà trường phải lên kế hoạch cụ thể dự kiến nguồn lực, nhu cầu GV, đề xuất các kế hoạch với Sở GD-ĐT nhằm để đáp ứng nhu cầu cho năm học mới như: cung cấp trang thiết bị mới, bổ sung kịp thời GV còn thiếu ở các bộ môn.

- Phân công giáo viên dạy đúng chuyên môn được đào tạo. Phân công giáo viên dạy đủ giờ chuẩn theo quy định

- Khuyến khích giáo viên tự học để nâng cao trình độ. Bố trí, sắp xếp thích hợp trong việc chọn cử, giới thiệu giáo viên học nâng cao trình độ sau đại học không bị xáo trộn làm ảnh hưởng đến các hoạt động chung của trường.

2. Xây dựng và phát triển đội ngũ:

Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng và tự bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ quản lí, giáo viên về trình độ lý luận chính trị; năng lực quản lí.

Định kỳ hàng năm thực hiện quy hoạch và tạo nguồn đào tạo cán bộ quản lí, giáo viên có trình độ sau đại học. Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên có phẩm chất chính trị đạo đức tốt, năng lực chuyên môn và nghiệp vụ; có trình độ tin học, ngoại ngữ; phong cách sư phạm mẫu mực.

Tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện việc gắn kết cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” với cuộc vận động “Mỗi thầy giáo,

cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

Giải pháp có tính chất đột phá là phải xây dựng đội ngũ giáo viên có chất lượng. Phải có đội ngũ giáo viên giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ ngoại ngữ, tin học, kỹ năng sư phạm, khuyến khích khả năng tự học, tự rèn. Cần có chế độ đãi ngộ thích hợp nhằm tạo động lực để khuyến khích đội ngũ giáo viên tự phấn đấu vươn lên nâng cao trình độ chuyên môn, toàn tâm, toàn ý phục vụ sự nghiệp giáo dục. Nhà trường cần phải xây dựng chi tiết quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, phân công giáo viên hợp lý đúng với chuyên môn được đào tạo. Phân công GV dạy lớp đúng số tiết chuẩn theo quy định, hạn chế các công tác kiêm nhiệm khác hay chỉ tập trung ở một số người để giáo viên có thời gian đầu tư hơn trong chuyên môn.

3. Đổi mới hoạt động dạy học và giáo dục học sinh:

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục lý tưởng, đạo đức, lịch sử, truyền thống, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh; giúp học sinh biết học, biết cách ứng xử và biết hoàn thiện bản thân.

Mỗi thầy cô giáo phải luôn tự nghiên cứu, trau dồi kiến thức, kỹ năng; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng thiết bị hiệu quả; dạy học theo hình thức tích hợp các vấn đề giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản vị thành niên, bảo vệ môi trường, sử dụng tiết kiệm năng lượng...

Nâng cao chất lượng dạy học, đổi mới phương pháp dạy học, phương pháp kiểm tra đánh giá nhằm phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, tư duy sáng tạo của học sinh; bồi dưỡng cho học sinh năng lực tự học, năng lực thực hành, năng lực ngoại ngữ và tin học, năng lực sáng tạo, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tự học và học tập suốt đời... lòng say mê học tập và khát vọng vươn lên.

Giáo viên cần đa dạng hóa các hình thức dạy học, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như: dạy học trực tuyến, trường học ảo, trường học kết nối... ,

4. Nghiên cứu khoa học, vận dụng kiến thức liên môn.

Tập huấn nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng giúp cho giáo viên nắm vững quy trình, phương pháp đúc kết kinh nghiệm, sáng kiến. Hàng năm, tổ chức các hội thi sáng tạo khoa học kỹ thuật trong đội ngũ giáo viên, học sinh. Hỗ trợ cho học sinh tham gia nghiên cứu khoa học, tham gia cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật, cuộc thi vận dụng kiến thức liên môn

5. Quan hệ với cộng đồng, huy động nguồn lực xã hội:

Lãnh đạo nhà trường chủ động tham mưu, phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước, các đoàn thể, tổ chức ở địa phương đề xuất những biện pháp cụ thể nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình thực hiện kế hoạch chiến lược; đồng thời phối hợp chặt chẽ với các tổ chức kinh tế-xã hội, các nhà hảo tâm, cha mẹ học sinh, các cựu giáo viên, cựu học sinh để tạo thêm nguồn lực thúc đẩy các

hoạt động giáo dục, tư vấn hướng nghiệp... Cùng cố, mở rộng và nâng cao hiệu quả các hoạt động giao lưu kết nghĩa, giao lưu hợp tác quốc tế.

- Có biện pháp quản lý (tổ chức, chỉ đạo, điều hành và kiểm tra, giám sát việc thực hiện), bảo đảm xã hội hoá trong phát triển giáo dục: Có lập sổ sách ghi nhận lại việc đóng góp của các cá nhân, các Mạnh thường quân và tập thể. Sử dụng đúng mục đích và hiệu quả các nguồn quỹ này. Báo cáo công khai minh bạch, rõ ràng, cụ thể về các khoản thu, chi cho người chịu trách nhiệm (thường là Đại diện ban thường trực Hội CMHS của trường).

6. Cơ sở vật chất, thiết bị công nghệ:

Nhà trường tiếp tục tham mưu với Sở Giáo dục và Đào tạo về việc nâng cấp, xây dựng cơ sở vật chất của nhà trường để đảm bảo an toàn, đủ phòng học; tiếp tục đầu tư để hiện đại hóa các phòng bộ môn, các phương tiện và thiết bị dạy học.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lí. Sử dụng Website của trường để phát triển thông tin liên lạc. Từng bước sử dụng phần mềm

7. Bảo đảm chính sách phát triển giáo dục và đào tạo của Nhà nước và địa phương:

- Trường đã dựa trên các văn bản hướng dẫn về miễn giảm học phí đối với các học sinh trong diện chính sách đúng đối tượng với tỷ lệ 100%. Thực hiện đúng chính sách đối với các diện ưu tiên, khuyến khích trong kỳ tuyển sinh lớp 10

- Vận động nhiều tổ chức, cá nhân trong việc hỗ trợ vật chất và tinh thần đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

- Việc đánh giá xếp loại học sinh tuân thủ theo qui chế của Bộ GD&ĐT ban hành. Các khoản thu chi đối với học sinh đều tuân theo đúng qui định, không lạm thu, không thu sai qui định.

- Trường thực hiện quản lý điều hành các hoạt động tuân theo chủ trương hính sách của Đảng và nhà nước, của ngành giáo dục chú trọng việc tuân thủ các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng trường THPT để giữ vững mức độ công nhận ở mức 2.

- Về đội ngũ giáo viên: đối với các giáo viên mới khi phân công GV hướng dẫn về chuyên môn cần tiến hành song song với công tác chủ nhiệm vì thực tế cho thấy các GV mới được làm chủ nhiệm không làm tốt công tác này dẫn đến kết quả học tập và hạnh kiểm của một bộ phận học sinh các lớp này thấp so với yêu cầu.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lộ trình thực hiện:

1.1.Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược gồm 2 giai đoạn.

- Giai đoạn 1: Từ năm học 2019-2020 đến năm 2025, nâng cao chất lượng đội ngũ và hiệu quả giáo dục đảm bảo duy trì các tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn quốc gia và giữ vững chất lượng kiểm định trường THPT đạt chuẩn cấp độ 3.

- Giai đoạn 2: từ năm 2025 đến năm 2030: Hoàn thiện về cơ sở vật chất, đẩy nhanh tốc độ phát triển theo mô hình trường học hiện đại, tiên tiến đạt được mục tiêu đề ra.

1.2. Căn cứ vào kế hoạch chiến lược, lộ trình thực hiện, xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch từng năm học, tiến hành rà soát đánh giá, sơ kết, rút kinh nghiệm để kịp thời điều chỉnh, bổ sung sát hợp với tình hình thực tế của địa phương.

2. Tổ chức thực hiện:

2.1. Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch chiến lược của nhà trường. Cụ thể hóa kế hoạch chiến lược thành kế hoạch của nhà trường trong từng năm học. Thành lập ban tự kiểm tra đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Tổ chức sơ kết, đánh giá việc thực hiện kế hoạch năm học, điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường. Tham mưu, đề xuất kịp thời các khó khăn, vướng mắc đến lãnh đạo Sở GD-ĐT để được hỗ trợ.

Các phó hiệu trưởng theo nhiệm vụ được phân công, lập kế hoạch hoạt động theo từng năm học, giai đoạn, giúp hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp hữu hiệu để đạt được mục tiêu trong từng giai đoạn.

2.2. Tổ chuyên môn

Tổ trưởng lập Kế hoạch chiến lược của tổ chuyên môn và kế hoạch từng giai đoạn. Tổ chức thực hiện kế hoạch năm học, từng giai đoạn của tổ chuyên môn. Thực hiện tự kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch của tổ chuyên môn và kế hoạch cá nhân của các thành viên trong tổ. Tổ trưởng chuyên môn tham mưu, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch với lãnh đạo nhà trường.

2.3. Tổ chức, đoàn thể

Các tổ chức, đoàn thể: Công đoàn, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Chữ thập đỏ, Hội Khuyến học, Ban đại diện Cha mẹ học sinh căn cứ kế hoạch chiến lược của nhà trường sẽ cụ thể hóa thành kế hoạch hoạt động theo từng nhiệm kỳ, năm học. Phối hợp, đề xuất ý kiến, giải pháp thực hiện kế hoạch nhằm phát huy có hiệu quả công tác xã hội hóa giáo dục.

VI. KẾT LUẬN

1. Kế hoạch chiến lược của nhà trường có giá trị định hướng xây dựng và phát triển giáo dục của nhà trường đúng hướng trong tương lai; giúp cho nhà trường có sự bổ sung điều chỉnh hợp lý kế hoạch hàng năm học.

2. Kế hoạch chiến lược còn thể hiện sự quyết tâm của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh toàn trường để giữ gìn thương hiệu, luôn là địa chỉ giáo dục đáng tin cậy, để mọi người tự hào về ngôi trường trăm tuổi của vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

VII. KIẾN NGHỊ:

1. Đối với thành phố:

2. Đối với Sở GD&ĐT:

- Có kế hoạch hỗ trợ kịp thời việc mua sắm các thiết bị tập trung để giúp trường hoàn thiện các phòng chức năng.(bàn ghế học sinh, máy lạnh để gắn ở các phòng máy tính.....), đầu tư trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại, thực hiện các phương pháp giáo dục tiên tiến.

- Bổ sung nhân sự vững về chuyên môn nghiệp vụ kịp thời cho trường, nhằm giúp đơn vị xây dựng được đội ngũ có năng lực chuyên môn vững vàng./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Sở GD&ĐT;
- Đảng ủy, Các PHT;
- CTCD, ĐTNCS HCM, TrB TTrND;
- Tổ trưởng chuyên môn
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Lụa